



UBND PHƯỜNG MUỜNG THANH

TRƯỜNG THCS NAM THANH

THỜI KHÓA BIỂU - TUẦN 18 - TỪ NGÀY 05/01 ĐẾN NGÀY 10/01/2026

NĂM HỌC: 2025 – 2026

6A1		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	HĐTN & HN	HĐTN & HN	KHTN (Sinh)	NT- Âm Nhạc	LS&ĐL (Địa Lí)	LS&ĐL (Địa Lí)
	2	GDTC (Thẻ đục)	Toán	Văn	KHTN (Lý)	LS&ĐL (Lịch Sử)	HĐTN & HN
	3	Tin học	Văn	Toán	LS&ĐL (Lịch Sử)	Tiếng Anh	Tiếng Anh
	4	KHTN (Lý)	Văn	Toán	Toán	KHTN (Sinh)	Văn
	5						
Chiều	1	LS&ĐL (Địa Lí)	GDTC (Thẻ đục)	Tiếng Anh			
	2	GDĐP	Công nghệ	GDCD			
	3	Tiếng Anh	NT- Mỹ Thuật	GDTC (Thẻ đục)			

6A2		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	LS&ĐL (Lịch Sử)	Tiếng Anh	Toán	KHTN (Sinh)	GDTC (Thẻ đục)	KHTN (Sinh)
	2	Toán	LS&ĐL (Địa Lí)	Toán	Tiếng Anh	KHTN (Sinh)	HĐTN & HN
	3	Tiếng Anh	KHTN (Sinh)	GDĐP	NT- Mỹ Thuật	Toán	Toán
	4	KHTN (Lý)	GDTC (Thẻ đục)	Văn	KHTN (Lý)	Công nghệ	GDĐP
	5						
Chiều	1	GDCD	HĐTN & HN	HĐTN & HN			
	2	GDTC (Thẻ đục)	NT- Âm Nhạc	HĐTN & HN			
	3	LS&ĐL (Lịch Sử)	Tin học	Tiếng Anh			

6A3		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	KHTN (Sinh)	KHTN (Sinh)	Toán	Toán	Văn	Văn
	2	LS&ĐL (Địa Lí)	GDTC (Thẻ đục)	Văn	GDTC (Thẻ đục)	NT- Âm Nhạc	Toán
	3	Toán	Tin học	LS&ĐL (Địa Lí)	Văn	Toán	Toán
	4	Tiếng Anh	LS&ĐL (Lịch Sử)	KHTN (Lý)	LS&ĐL (Lịch Sử)	Tiếng Anh	Tiếng Anh
	5						
Chiều	1	GDTC (Thẻ đục)	Công nghệ	GDCCD			
	2	NT- Mỹ Thuật	HĐTN & HN	HĐTN & HN			
	3	GDĐP	Tiếng Anh	HĐTN & HN			
	4						
	5						

7A1		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	Tin học	KHTN (Sinh)	Văn	GDĐP	HĐTN & HN	Tiếng Anh
	2	LS&ĐL (Lịch Sử)	Công nghệ	GDTC (Thẻ đục)	KHTN (Sinh)	Toán	Toán
	3	LS&ĐL (Địa Lí)	Toán	KHTN (Hóa)	GDTC (Thẻ đục)	Tiếng Anh	Văn
	4	Toán	Toán	Tiếng Anh	Tin học	Văn	Văn
	5						
Chiều	1	NT- Âm Nhạc	GDCCD	GDĐP			
	2	HĐTN & HN	HĐTN & HN	NT- Mỹ Thuật			
	3	Tiếng Anh	LS&ĐL (Địa Lí)	LS&ĐL (Lịch Sử)			
	4						
	5						

7A2		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	LS&ĐL (Lịch Sử)	GDTC (Thẻ đục)	Văn	Văn	Toán	Toán
	2	Văn	Toán	Công nghệ	GDĐP	Văn	Tiếng Anh
	3	KHTN (Sinh)	Toán	Tiếng Anh	KHTN (Sinh)	NT- Mỹ Thuật	NT- Mỹ Thuật
	4	Toán	Tiếng Anh	GDTC (Thẻ đục)	NT- Âm Nhạc	Tin học	Văn
	5						
Chiều	1	HĐTN & HN	Tiếng Anh	HĐTN & HN			
	2	KHTN (Hóa)	HĐTN & HN	GDĐP			
	3	GDTC (Thẻ đục)	GDĐD	LS&ĐL (Địa Lí)			
	4						
	5						

7A3		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	Tiếng Anh	Văn	Toán	Tiếng Anh	Văn	Văn
	2	NT- Âm Nhạc	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Toán	GDTC (Thẻ đục)	Toán
	3	Văn	GDTC (Thẻ đục)	GDTC (Thẻ đục)	Toán	GDĐP	GDTC (Thẻ đục)
	4	Văn	NT- Mỹ Thuật	Toán	GDĐP	KHTN (Hóa)	NT- Âm Nhạc
	5						
Chiều	1	Tin học	LS&ĐL (Địa Lí)	HĐTN & HN			
	2	KHTN (Sinh)	KHTN (Sinh)	HĐTN & HN			
	3	HĐTN & HN	Công nghệ	GDĐD			
	4						
	5						

8A1		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	Văn	KHTN (Lý)	KHTN (Sinh)	Toán	Toán	Văn
	2	Văn	LS&ĐL (Địa Lí)	KHTN (Hóa)	NT- Âm Nhạc	Toán	Văn
	3	HĐTN & HN	HĐTN & HN	LS&ĐL (Địa Lí)	Toán	Công nghệ	GDCD
	4	GDCD	GDDP	HĐTN & HN	Văn	Văn	GDTC (Thẻ dục)
	5				LS&ĐL (Lịch Sử)	NT- Mỹ Thuật	NT- Mỹ Thuật
Chiều	1	Tiếng Anh	KHTN (Hóa)	GDTC (Thẻ dục)			
	2	Tin học	Tiếng Anh	Tiếng Anh			
	3	GDTC (Thẻ dục)	LS&ĐL (Lịch Sử)	Công nghệ			
	4						
	5						

8A2		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	KHTN (Hóa)	Toán	GDTC (Thẻ dục)	Toán	LS&ĐL (Địa Lí)	Văn
	2	GDCD	Toán	Toán	LS&ĐL (Lịch Sử)	GDDP	GDTC (Thẻ dục)
	3	Văn	HĐTN & HN	Công nghệ	KHTN (Lý)	Văn	LS&ĐL (Địa Lí)
	4	Văn	Tin học	Văn	Tiếng Anh	NT- Mỹ Thuật	GDDP
	5				KHTN (Sinh)	HĐTN & HN	Công nghệ
Chiều	1	HĐTN & HN	Tiếng Anh	LS&ĐL (Lịch Sử)			
	2	Tiếng Anh	KHTN (Hóa)	LS&ĐL (Địa Lí)			
	3	Công nghệ	NT- Âm Nhạc	GDTC (Thẻ dục)			
	4						
	5						

8A3		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	Tiếng Anh	Văn	Tin học	Tiếng Anh	Văn	Văn
	2	NT- Mỹ Thuật	Văn	GDTC (Thẻ đục)	Toán	Toán	KHTN (Hóa)
	3	Toán	KHTN (Hóa)	Toán	Toán	Công nghệ	Toán
	4	Văn	Tiếng Anh	LS&DL (Lịch Sử)	LS&DL (Địa Lí)	HĐTN & HN	GD&CD
	5				HĐTN & HN	KHTN (Hóa)	Công nghệ
Chiều	1	GDTC (Thẻ đục)	KHTN (Lý)	KHTN (Sinh)			
	2	GD&CD	LS&DL (Lịch Sử)	NT- Âm Nhạc			
	3	LS&DL (Địa Lí)	GD&DP	HĐTN & HN			
	4						
	5						

8A4		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	NT- Mỹ Thuật	LS&DL (Lịch Sử)	Toán	Toán	LS&DL (Lịch Sử)	GDTC (Thẻ đục)
	2	GD&DP	Toán	LS&DL (Địa Lí)	Toán	Tiếng Anh	Tiếng Anh
	3	Văn	Tiếng Anh	GDTC (Thẻ đục)	Tiếng Anh	Văn	Văn
	4	Công nghệ	Văn	Văn	KHTN (Hóa)	Văn	Công nghệ
	5				NT- Âm Nhạc	Tin học	Tin học
Chiều	1	KHTN (Hóa)	LS&DL (Địa Lí)	KHTN (Lý)			
	2	GDTC (Thẻ đục)	HĐTN & HN	KHTN (Hóa)			
	3	HĐTN & HN	HĐTN & HN	KHTN (Sinh)			
	4						
	5						

9A1		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	LS&DL (Địa Lí)	Văn	Văn	Công nghệ	Toán	Toán
	2	LS&DL (Lịch Sử)	Toán	Văn	Tiếng Anh	LS&DL (Lịch Sử)	LS&DL (Lịch Sử)
	3	Tiếng Anh	NT- Âm Nhạc	Toán	Toán	GDCD	GDCD
	4	Tin học	KHTN (Sinh)	LS&DL (Địa Lí)	GDTC (Thẻ đục)	GDTC (Thẻ đục)	GDTC (Thẻ đục)
	5				KHTN (Lý)	Tiếng Anh	Tiếng Anh
Chiều	1	HĐTN & HN	Công nghệ	GDTC (Thẻ đục)			
	2	HĐTN & HN	GDDP	KHTN (Hóa)			
	3	HĐTN & HN	KHTN (Hóa)	NT- Mỹ Thuật			
	4						
	5						

9A2		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	GDTC (Thẻ đục)	KHTN (Lý)	Toán	GDTC (Thẻ đục)	Văn	Văn
	2	Tin học	LS&DL (Lịch Sử)	Toán	Văn	Công nghệ	Văn
	3	KHTN (Sinh)	LS&DL (Địa Lí)	NT- Mỹ Thuật	Tiếng Anh	KHTN (Hóa)	Tiếng Anh
	4	Toán	Toán	Công nghệ	KHTN (Hóa)	LS&DL (Lịch Sử)	Tin học
	5				Công nghệ	HĐTN & HN	HĐTN & HN
Chiều	1	Tiếng Anh	GDDP	NT- Âm Nhạc			
	2	LS&DL (Địa Lí)	GDTC (Thẻ đục)	HĐTN & HN			
	3	HĐTN & HN	Tiếng Anh	GDCD			
	4						
	5						

9A3		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	Thứ 7
Sáng	1	Toán	Tin học	GDTC (Thẻ đục)	LS&DL (Địa Lí)	KHTN (Sinh)	KHTN (Sinh)
	2	HĐTN & HN	NT- Mỹ Thuật	GDĐP	Công nghệ	KHTN (Lý)	Toán
	3	HĐTN & HN	Toán	Văn	Toán	Toán	KHTN (Lý)
	4	Văn	Công nghệ	LS&DL (Địa Lí)	LS&DL (Lịch Sử)	Tiếng Anh	Tiếng Anh
	5				KHTN (Hóa)	NT- Âm Nhạc	GDCD
Chiều	1	LS&DL (Lịch Sử)	HĐTN & HN	HĐTN & HN			
	2	Tiếng Anh	Tiếng Anh	GDTC (Thẻ đục)			
	3	GDCD	GDTC (Thẻ đục)	KHTN (Hóa)			
	4						
	5						